TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 16/12/2024
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ánh Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Hiền Đức.

2. Ông Võ Quang Truyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Công Danh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Du – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 462/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2024 về tranh chấp "***Ly hôn***" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Bà Cao Thị H, sinh năm 1959.

Trú tại: số 41 hẻm 38, Nguyễn Văn L, ấp Trường Ph, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- **Bị đơn**: Ông Bùi Văn H, sinh năm 1958.

Trú tại: số 18/5, hẻm 38, Nguyễn Văn L, ấp Trường Lộc, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

(Ông H, bà H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện đề ngày 13/11/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Cao Thị H trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: bà và ông H tự nguyện chung sống vợ chồng năm 1995, không có đăng ký kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc, cách đây hơn 01 năm vợ chồng mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Bùi Anh Q, sinh năm 1996. Con đã

thành niên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung, tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

**** Bị đơn ông Bùi Văn H trình bày*:** Ông thống nhất lời trình bày của bà Hà về quan hệ hôn nhân, đồng ý yêu cầu tòa án giải quyết không công nhận ông bà là vợ chồng.

Về con chung: Có 01 con chung tên Bùi Anh Q, sinh năm 1996. Con đã thành niên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung, tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

**** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành phát biểu ý kiến:***

Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật (có đơn xin xét xử vắng mặt), nên căn cứ Điều 227, 228 xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 9, 14, 53, 81, 82, 83 Luật HNGĐ; Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hôn nhân: tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Cao Thị H và ông Bùi Văn H.

+ Về con chung: Có 01 con chung tên Bùi Anh Q, sinh năm 1996. Con đã thành niên không yêu cầu tòa án giải quyết.

+ Về tài sản chung, nợ chung: ghi nhận ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Xác định nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm của đương sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Cao Thị H, bị đơn ông Bùi Văn H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông bà theo quy định tại các Điều 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: bà H và ông H tự nguyện chung sống vợ chồng năm 1995, không có đăng ký kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc, cách đây hơn 01 năm vợ chồng mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hàn gắn vợ chồng được. Nay ông bà yêu cầu tòa án giải quyết không công nhận ông bà là vợ chồng. Xét thấy, việc ông bà chung sống không có đăng ký kết hôn là vi phạm Điều 9, Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình nên căn cứ vào Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình không công nhận ông H và bà H là vợ chồng.

[3] Về con chung: Ông bà có 01 con tên Bùi Anh Q, sinh năm 1996. Con đã thành niên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông bà trình bày không có, không yêu cầu tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Bà Cao Thị H được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành về việc giải quyết vụ án phù hợp với những nhận định nêu trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 9, 14, 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố không công nhận bà Cao Thị H và ông Bùi Văn H là vợ chồng.

2. Về con chung: Có 01 con tên Bùi Anh Q, sinh năm 1996.

Con đã thành niên không yêu cầu tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông, bà trình bày không có, không yêu cầu tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Cao Thị H được miễn án phí theo quy định.

Án dân sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX Hòa Thành;
- Chi cục THADS TX Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

Dương Thị Ánh Nhung